

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN  
VỀ CHẤT LƯỢNG HỌC PHẦN HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2018-2019**

**1. Mục đích:**

Khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên về học phần là một hoạt động định kỳ, nhằm giúp Nhà trường có thêm một kênh thông tin đánh giá về chất lượng và hiệu quả giảng dạy của giảng viên, giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy, đề xuất các giải pháp cải thiện chất lượng của học phần và chất lượng của chương trình đào tạo, và đáp ứng yêu cầu của hoạt động đảm bảo chất lượng đào tạo.

**2. Tổ chức khảo sát:**

Căn cứ theo Kế hoạch số 502/KH-ĐHNN ngày 22/4/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng về việc khảo sát ý kiến phản hồi của sinh viên về học phần Học kỳ II, năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

2.1. Thời gian khảo sát: từ ngày 21/4 – 22/7/2019

2.2. Đối tượng được khảo sát: Sinh viên hệ chính quy khóa tuyển sinh 2016, 2017, 2018

2.3. Hình thức khảo sát: Google forms qua đường link <https://bitly.vn/5bk1> và <https://bit.ly/2QEXijn>

2.4. Phương pháp khảo sát: được khảo sát bằng Phiếu khảo sát ý kiến sinh viên về chất lượng học phần.

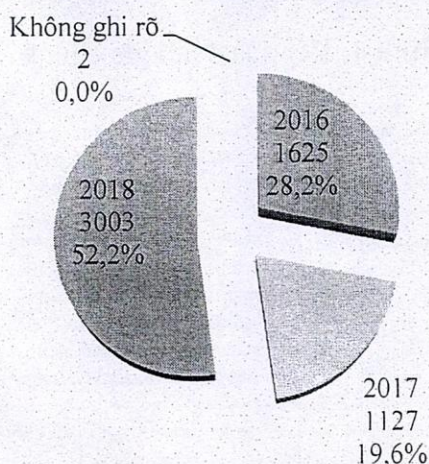
2.5. Nội dung khảo sát: Phiếu khảo sát bao gồm 31 câu hỏi về các nội dung sau: Nội dung học phần, tổ chức và quản lý học phần, phương pháp đào tạo trong học phần, phương pháp kiểm tra đánh giá, cơ sở vật chất phục vụ cho giảng dạy – học tập, hiệu quả của học phần và các ý kiến đóng góp để nâng cao chất lượng học phần.

**3. Đối tượng tham gia khảo sát:**

- Số lượt sinh viên tham gia khảo sát: 5.757 lượt (19.5% so với tổng số lượt sinh viên tham gia học các học phần trong học kỳ)
- Số lượng học phần được khảo sát: 167 học phần (46.7% so với tổng số học phần được giảng dạy trong học kỳ)



**Hình 1. Sinh viên các khóa tham gia khảo sát**



#### **4. Kết quả khảo sát**

##### **4.1. Đánh giá chung tất cả các học phần được khảo sát**

Kết quả khảo sát cho thấy hầu hết sinh viên tham gia khảo sát hài lòng về chất lượng các học phần được giảng dạy (82.2% hài lòng) và 86.9% hài lòng về giảng viên giảng dạy các học phần trong Học kỳ II, năm học 2018-2019.

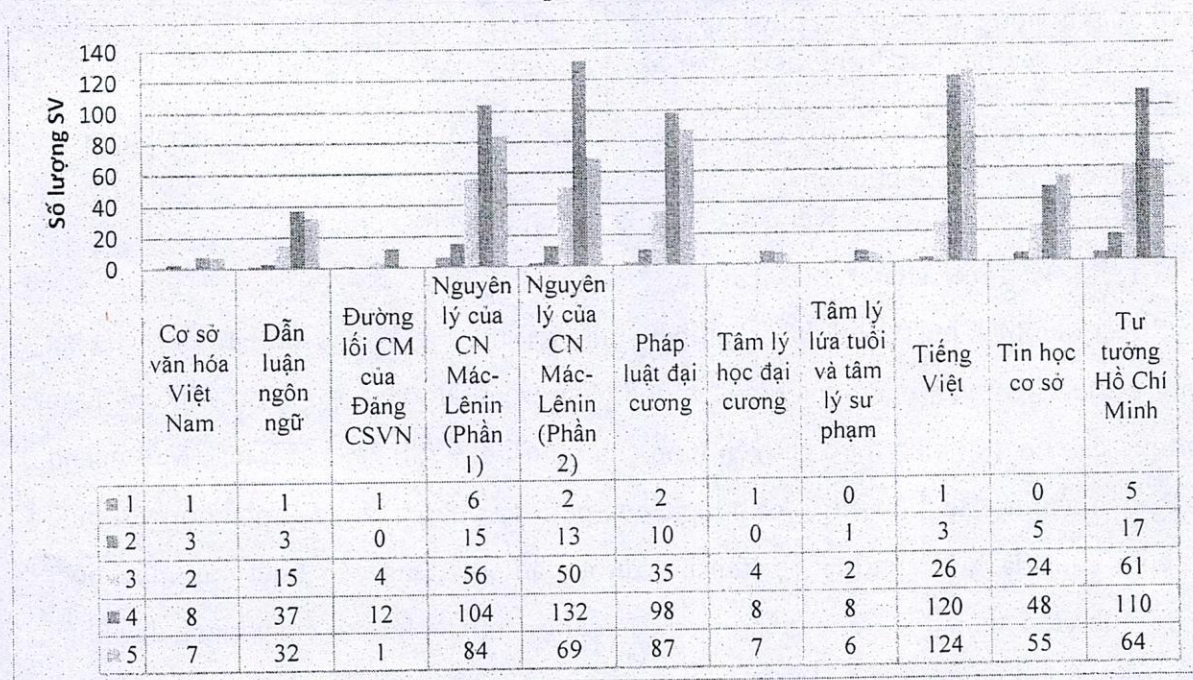
Trong các tiêu chí được khảo sát, tiêu chí được sinh viên đánh giá tốt nhất là chất lượng giảng dạy của giảng viên, giá trị trung bình của các tiêu chí về chất lượng giảng dạy của giảng viên dao động từ 4.3 đến 4.5 và cao hơn so với giá trị trung bình chung, trong đó “Kiến thức chuyên môn của giảng viên” được đánh giá cao nhất. Giảng viên đã vận dụng nhiều phương pháp giảng dạy khác nhau nhằm giúp sinh viên phát triển các kỹ năng cần thiết như kỹ năng tự phát triển bản thân, tự học và tự nghiên cứu (78.9% hài lòng), kỹ năng làm việc nhóm (74.9% hài lòng), kỹ năng giải quyết vấn đề (77.1% hài lòng), kỹ năng tư duy sáng tạo (75.4% hài lòng) và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (66.1% hài lòng). Yếu tố khiến sinh viên hài lòng nhất về các học phần được khảo sát là “sự nhiệt tình của giảng viên”, “giảng viên rất tận tâm, gần gũi với sinh viên”, “giảng viên vui tính”, “tiết học rất thú vị”, “thuyết trình nhóm”, “nhiều ví dụ cụ thể, thiết thực”, “phương pháp dạy hiệu quả”....

Bên cạnh đó, đa phần sinh viên chưa hài lòng với hoạt động hỗ trợ cho việc học tập như thực trạng một số trang thiết bị phục vụ của Nhà trường như chất lượng máy chiếu tại các phòng học; số lượng sách và giáo trình tham khảo của từng học phần tại Thư viện; hỗ trợ của các phần mềm quản lý đào tạo nhằm tăng sự tương tác giữa người dạy-



hài lòng nhất là “Kiến thức chuyên môn của giảng viên” và tiêu chí cần được cải thiện để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập là “Trang thiết bị của nhà trường”.

**Hình 2. Kết quả đánh giá các môn chung**



### 4.3. Đánh giá từng nội dung

#### 4.3.1. Về nội dung học phần

Kết quả khảo sát cho thấy 85.7% sinh viên hiểu rõ về mục tiêu, nội dung của học phần và các yêu cầu về kiểm tra đánh giá trước khi bắt đầu học. Để giúp người học có thể đạt được chuẩn đầu ra của từng học phần, sinh viên thường được giảng viên phổ biến về nội dung học phần, các tiêu chí kiểm tra đánh giá, danh mục giáo trình và tài liệu tham khảo, nội dung từng bài học...trong các buổi học đầu tiên. Bên cạnh đó, sinh viên có thể tìm hiểu về các thông tin về nội dung học phần trong các tài liệu hỗ trợ học tập cho người học như Sổ tay sinh viên, Đề cương chi tiết học phần...và phản hồi về các vấn đề phát sinh trong quá trình học từng học phần thông qua cố vấn học tập, khoa/bộ môn.

| Câu hỏi   | Mức độ đánh giá |      |       |       |       |
|---|-----------------|------|-------|-------|-------|
|   | 1               | 2    | 3     | 4     | 5     |
| Anh/chị hiểu rõ về mục tiêu, nội dung, yêu cầu của học phần khi bắt đầu học phần            | 0,9%            | 2,2% | 11,3% | 42,6% | 43,1% |
| Anh/chị có thông tin về tài liệu học tập (giáo trình, tài liệu tham khảo, ...) của học phần | 0,9%            | 1,4% | 8,9%  | 42,3% | 46,4% |
| Nội dung học phần phù hợp với mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần                           | 0,9%            | 2,0% | 12,1% | 43,3% | 41,7% |



| Câu hỏi   | Mức độ đánh giá |      |       |       |       |
|---|-----------------|------|-------|-------|-------|
|   | 1               | 2    | 3     | 4     | 5     |
| Anh/chị dễ dàng tiếp cận với GV, được nhiệt tình giải đáp thắc mắc và hỗ trợ về học phần này khi cần thiết. | 1,1%            | 1,6% | 10,1% | 38,2% | 48,9% |

**Bảng 3.** Kết quả đánh giá về giảng viên

#### 4.3.3. Về hoạt động kiểm tra đánh giá

Kết quả khảo sát cho thấy các tiêu chí kiểm tra đánh giá được cung cấp cho sinh viên ngay khi bắt đầu học phần (85.8%). Hoạt động kiểm tra đánh giá mỗi học phần bao gồm nhiều hình thức khác nhau (bài luận, thuyết trình, ...) được quy định tại Quy định tổ chức thi kết thúc học phần, đề cương chi tiết học phần...đảm bảo tính nghiêm túc, công bằng của quá trình đánh giá kết quả học tập của sinh viên.

| Câu hỏi  | Mức độ đánh giá |      |       |       |       |
|--|-----------------|------|-------|-------|-------|
|  | 1               | 2    | 3     | 4     | 5     |
| Tiêu chí kiểm tra đánh giá được cung cấp ngay khi bắt đầu học phần | 0,9%            | 1,4% | 12,0% | 42,5% | 43,3% |
| Tiêu chí kiểm tra đánh giá được giải thích rõ ràng                 | 0,9%            | 1,5% | 11,3% | 42,7% | 43,6% |
| Nội dung kiểm tra đánh giá phù hợp với mục tiêu của học phần       | 0,9%            | 1,7% | 11,4% | 43,6% | 42,5% |
| Kết quả kiểm tra đánh giá của học phần này chính xác, công bằng    | 0,9%            | 1,4% | 11,3% | 42,9% | 43,4% |
| Tỷ trọng đánh giá kết quả của học phần này hợp lý                  | 0,9%            | 1,5% | 12,6% | 43,5% | 41,5% |

**Bảng 4.** Kết quả đánh giá về hoạt động kiểm tra đánh giá

#### 4.3.4. Về hoạt động hỗ trợ cho việc học tập

Tỷ lệ 70.7% sinh viên hài lòng về công tác tư vấn hỗ trợ từ cố vấn học tập, 69.5% cho rằng các giáo trình, tài liệu tham khảo các học phần được tại Thư viện đáp ứng nhu cầu dạy và học. Tuy nhiên, một số thầy cô cố vấn học tập chưa thật sự sát sao với lớp được giao phụ trách (23.6% hài lòng một phần), các nguồn lực hỗ trợ cho học tập của người học như giáo trình, tài liệu tham khảo, hệ thống thông tin điện tử giúp người học tương tác trong quá trình học tập đặc biệt một số trang thiết bị cần thiết trong các phòng học chưa đáp ứng được nhu cầu của người học “Nhà trường cần cải thiện chất lượng máy chiếu”, “cần thêm quạt trong hội trường vì quá đông sinh viên”, “micro thường xuyên hết pin”, “một số phòng học dành cho sinh viên lớp chất lượng cao nhưng điều hòa không tốt, phòng học quá nóng”...





đồng ý một phần với tỷ trọng đánh giá kết quả học tập của các học phần. Hoạt động kiểm tra đánh giá cần tập trung vào đánh giá quá trình, không chỉ tập trung vào đánh giá tổng kết thúc để theo dõi sự tiến bộ của từng người học. Một số ý kiến góp ý để nâng cao chất lượng kiểm tra đánh giá của một số học phần như bổ sung thêm nhiều bài tập (Kỹ năng tiếng);

Kết quả khảo sát cũng cho thấy hầu hết sinh viên hài lòng về chất lượng các học phần, tuy nhiên mức độ hài lòng giữa các học phần khác nhau. Một số ý kiến vẫn còn phân vân về sự gắn kết của học phần được lấy ý kiến với các học phần khác trong chương trình đào tạo (Tổ chức lãnh thổ du lịch Việt Nam), thời lượng các bài học trong học phần chưa hợp lý (Tổ chức lãnh thổ du lịch Việt Nam)...

Từ kết quả khảo sát cho thấy, tiêu chí cần được cải thiện để nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập của nhà trường là “Trang thiết bị của Nhà trường”, cụ thể “nâng cấp chất lượng máy chiếu tại các phòng học”, “trang bị thêm quạt”, “thay thế các micro bị hỏng”, ... nhằm tăng tính tương tác giữa người dạy – người học trong lớp học.

### **5.2. Thuận lợi:**

- Công tác theo dõi quá trình khảo sát tích cực, vì vậy sinh viên cả 03 khóa tuyển sinh 2016, 2017, 2018 đều tham gia khảo sát, trong đó 52.2% sinh viên khóa 2018;
- Ban cán sự một số lớp nhiệt tình hỗ trợ nhắc nhở sinh viên tham gia khảo sát nghiêm túc, đúng thời hạn;

### **5.3 Khó khăn:**

- Chưa có cơ chế khuyến khích sinh viên tham gia hoạt động khảo sát ý kiến vì vậy không thể thu thập ý kiến sinh viên về tất cả các học phần được giảng dạy trong học kỳ;
- Hầu hết sinh viên cho rằng chất lượng cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, học tập vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của người học;
- Việc truy xuất cơ sở dữ liệu để triển khai và thống kê kết quả khảo sát được thực hiện thủ công;

### **5.4. Kiến nghị:**

Một số giải pháp đề xuất để cải thiện hoạt động khảo sát ý kiến sinh viên về học phần ở học kỳ tiếp theo như sau: